ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH LƯ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **1060**/QĐ-UBND	*Bình Lư, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đến năm 2045

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÌNH LƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/06/2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1670/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lai Châu năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn; số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng; số 15/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 ban hành Quy chuẩn QCVN 07:2023/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật; số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thông; số 43/2025/TT-BXD ngày 09/12/2025 Sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về lĩnh vực xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định trình tự, thủ tục điều chỉnh cục bộ Quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lập trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 04/04/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Quy hoạch chung xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1628/QĐ-UBND ngày 29/07/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: Xây dựng cơ sở vật chất Trường phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Tam Đường;

Căn cứ Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 29/10/2026 của UBND xã Bình Lư về việc giao nhiệm vụ tổ chức lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đến năm 2045;

Căn cứ Báo cáo số 573/BC-KT ngày 28/10/2026 của phòng Kinh tế xã Bình Lư về việc rà soát Quy hoạch chung xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đến năm 2045;

Theo đề nghị của Văn phòng HĐND và UBND xã Bình Lư tại Tờ trình số 137/TTr-VP ngày 03/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đến năm 2045, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: Phòng Kinh tế xã Bình Lư.

2. Nội dung, khối lượng công việc dự kiến

2.1. Tên quy hoạch: Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

2.2. Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh diện tích khuôn viên Trường phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông Tam Đường để phù hợp với quy mô của dự án: Xây dựng cơ sở vật chất Trường phổ thông Dân tộc nội trú Trung học phổ thông huyện Tam Đường.

2.3. Nội dung yêu cầu lập điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung

Tuân thủ theo Điều 28 của Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, cụ thể:

Lý do, sự cần thiết thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch; căn cứ lập quy hoạch; vị trí, phạm vi quy hoạch, quy mô diện tích lập quy hoạch; quan điểm và mục tiêu phát triển của xã Bình Lư;

Phân tích, đánh giá điều kiện tự nhiên, hiện trạng kinh tế - xã hội; hiện trạng phân bố khu dân cư và các khu chức năng; trong phạm vi lập điều chỉnh quy hoạch; hiện trạng sử dụng và quản lý đất đai; hiện trạng hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi điều chỉnh quy hoạch và có liên quan; hiện trạng tài nguyên và môi trường; hiện trạng các chương trình, dự án đầu tư phát triển đối với vùng lập điều chỉnh quy hoạch; đánh giá công tác quản lý thực hiện các quy hoạch, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

- Nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch:

+ Phân tích, làm rõ tính liên tục, đồng bộ của toàn bộ quy hoạch đô thị và nông thôn và hiệu quả kinh tế - xã hội của việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch;

+ Xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đạt được sau khi điều chỉnh cục bộ quy hoạch, có so sánh với các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt trước khi đề xuất điều chỉnh cục bộ;

+ Đánh giá tác động của việc điều chỉnh cục bộ đến việc triển khai thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt;

+ Đề xuất biện pháp khắc phục các vấn đề mới nảy sinh do điều chỉnh cục bộ;

+ Lộ trình, tiến độ thực hiện theo điều chỉnh quy hoạch cục bộ sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Xây dựng hệ thống bản vẽ đồ án quy hoạch, gồm:

+ Sơ đồ vị trí và phạm vi ranh giới: Vị trí, phạm vi ranh giới và quy mô khu vực điều chỉnh cục bộ;

+ Các bản đồ nội dung điều chỉnh quy hoạch: Nội dung điều chỉnh quy hoạch trong phạm vi ranh giới điều chỉnh quy hoạch bao gồm các nội dung quy hoạch sử dụng đất, định hướng phát triển không gian, định hướng hạ tầng kỹ thuật theo quy định tại Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng. Bản vẽ thể hiện trên nền bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5.000;

- Xây dựng hệ thống văn bản (tờ trình, dự thảo quyết định phê duyệt).

2.4. Hồ sơ sản phẩm điều chỉnh cục bộ quy hoạch

Hồ sơ sản phẩm đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung tuân thủ theo Thông tư 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, cụ thể:

- Thuyết minh đồ án theo khoản 2, điều 28 của Thông tư 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025.

- Tờ trình đề nghị phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung và dự thảo Quyết định của UBND xã Bình Lư phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung.

Các văn bản liên quan:

+ Các văn bản pháp lý có liên quan; Giải trình, tiếp thu ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan về điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị và nông thôn.

+ Văn bản khác có liên quan.

Hệ thống bản vẽ:

+ Sơ đồ vị trí và phạm vi ranh giới;

+ Các bản đồ nội dung điều chỉnh cục bộ.

Hồ sơ bao gồm: hồ sơ bản giấy và hồ sơ điện tử (cơ sở dữ liệu số cơ bản, cơ sở dữ liệu số pháp lý, cơ sở dữ liệu số địa lý).

2.5. Các công việc thực hiện

- Lập, thẩm định và phê duyệt Đề cương và dự toán kinh phí lập Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đến năm 2045.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch

+ Thu thập thông tin, số liệu lập đồ án.

+ Lập đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung.

+ Lấy ý kiến cộng đồng dân cư các hộ dân có liên quan về điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung.

+ Lấy ý kiến cơ quan quản lý nhà nước về đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung.

+ Trình hội đồng thẩm định đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung.

+ Lấy ý kiến Sở Xây dựng về đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung.

+ Tổ chức họp Hội đồng thẩm định đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung.

+ Trình UBND xã Bình Lư phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu số địa lý GIS.

- Công bố quy hoạch và lưu trữ hồ sơ.

- Thanh toán, Quyết toán dự án hoàn thành và thanh lý hợp đồng.

3. Dự kiến chi phí

3.1. Tổng chi phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu đến năm 2045 (đã bao gồm VAT): 82.493.146 đồng. Trong đó:

- Chi phí lập đồ án quy hoạch (đã bao gồm VAT): 37.076.000 đồng.

- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch: 4.223.000 đồng.

- Chi phí GIS trong đồ án quy hoạch: 3.707.600 đồng.

- Chi phí lấy ý kiến, công bố, quản lý nghiệp vụ: 25.139.000 đồng.

- Chi phí công tác lựa chọn nhà thầu: 11.880.000 đồng.

- Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: 467.546 đồng.

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

3.2. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

4. Thời gian thực hiện: Thời gian lập đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch không quá 30 ngày (không tính thời gian lấy ý kiến, thẩm định, trình phê duyệt).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

- Đơn vị tổ chức lập quy hoạch: Phòng Kinh tế xã Bình Lư.

- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND và UBND xã Bình Lư.

- Cơ quan thẩm định quy hoạch: Hội đồng thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND xã Bình Lư.

- Cơ quan phê duyệt quy hoạch: Ủy ban nhân dân xã Bình Lư.

- Đơn vị tư vấn: Lựa chọn đơn vị tư vấn theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các phòng Kinh tế, phòng Văn hóa - Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ BÌNH LƯ T.LAI CHÂU

Trần Thanh Tuấn